TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14 - 07 - 2023
V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn và nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Huỳnh Minh Chánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông: Phạm Ngọc Anh.

2.Ông: Danh Lươl.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tiên là Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 14 tháng 07 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 315/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022 về "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 06 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số: 59/2023/QĐST- HNGĐ ngày 15 tháng 06 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Mộng T.(Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 1, thị trấn Vĩnh Viễn, huyện LM, tỉnh HG.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Công D, (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 1, thị trấn Vĩnh Viễn, huyện LM, tỉnh HG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đặng Thị Mộng T (gọi tắt là chị T) trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Trước đây chị Tuyền và anh Nguyễn Công Danh quen nhau, có tổ chức lễ cưới vào năm 2021, chị Tuyền và anh Danh có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vĩnh Viễn huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang vào ngày 08/11/ 2021. Chị Tuyền và anh Danh chung sống hạnh phúc được một thời gian 6 tháng, thì phát

sinh mâu thuẫn do anh Danh thường đi chơi, không quan tâm vợ con. Nên chị Tuyền đã ly thân với anh Danh từ tháng 10/2022 đến nay, hiện nay chị Tuyền sống chung bên gia đình cha mẹ ruột tại ấp 11, thị trấn Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc nên quyết định ly hôn với anh Danh.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Tuyền và anh Danh có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh L. Hiện đang sống chung với chị T. Khi ly hôn chị T yêu cầu được nuôi con Nguyễn Ngọc Khánh L, không yêu cầu anh Danh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Đặng Thị Mộng T vẫn giữ nguyên yêu khởi kiện.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Công D đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Mộng T và Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Danh để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành ghi lời khai cũng như tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đối với bị đơn anh Nguyễn Công Danh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Các đương sự tranh chấp với nhau về việc ly hôn. Xác định đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn và nuôi con chung". Căn cứ Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn anh Nguyễn Công D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa xét xử nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh Nguyễn Công D. Nhưng vẫn đảm bảo quyền, nghĩa vụ của anh Danh theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Tuyền và anh Danh tự nguyện kết hôn vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang theo quy định pháp luật nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Tuyền và anh Danh phát sinh nhiều mâu thuẫn. Chị Tuyền cho rằng mâu thuẫn giữa chị và

anh Danh không thể hàn gắn, chị Tuyền không còn tình cảm đối với anh Danh và không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa nên yêu cầu được ly hôn với anh Danh.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành triệu tập chị Tuyền và anh Danh nhiều lần để hòa giải, động viên anh chị đoàn tụ nhưng anh Danh vắng mặt không lý do. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị Tuyền và anh Danh thật sự có mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Do đó cho thấy, đời sống chung của vợ chồng chị Tuyền và anh Danh không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ mà chị Tuyền yêu cầu xin ly hôn với anh Danh là phù hợp theo khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Tại phiên tòa, chị Tuyền vẫn cương quyết xin ly hôn với anh Danh nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tuyền. Cho chị Tuyền và anh Danh được ly hôn.

[2]. *Về con chung:* Chị Tuyền và anh Danh có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh L hiện đang sống chung với chị Tuyền, khi ly hôn chị Tuyền yêu cầu được nuôi con Khánh L. Xét thấy, từ khi chị Tuyền và anh Danh ly thân cho đến nay cháu Khánh L sống chung với chị Tuyền, được chị Tuyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng chu đáo. Do đó, để tạo thuận lợi cho việc chăm sóc, giáo dục con chung, để đảm bảo lợi ích, sự ổn định trong cuộc sống và sự phát triển toàn diện của cháu nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh L cho chị Tuyền tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Tuyền chưa có yêu cầu anh Danh cấp dưỡng nuôi con nên chưa xem xét. Anh Danh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

[3]. *Về tài sản chung:* Chị T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về nợ chung:* Chị T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí:* Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn chị Đặng Thị Mộng Tuyền phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 147, 273, 278, 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Mộng T đối với anh Nguyễn Công D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đặng Thị Mộng T và anh Nguyễn Công D.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh L cho chị Đặng Thị Mộng T tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Công D chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị T chưa yêu cầu. Anh Danh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đặng Thị Mộng T phải chịu là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo lai thu số 0006735 lập ngày 20/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 14/07/2023. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Hậu Giang;
-VKSND huyện Long Mỹ;
-Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
-UBND thị trấn Vĩnh Viễn;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Huỳnh Minh Chánh